

Số: 06/2023/QĐST-DSST

Yên Phong, ngày 17 tháng 02 năm 2023

Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải Q toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2022/TLST-DSST ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải Q toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Q ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam T V.

Địa chỉ: Số 89 L H, phường L H, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C D; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đàm V T, sinh năm 1997; Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn V Q, sinh năm 1980.

Bà Ngô T T T, sinh năm 1982.

Cùng trú tại: Thôn N X, xã L C, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh.

(bà T ủy quyền cho ông Q tham gia tố tụng)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Đào S L, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn L T, xã D L, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh.

(ông L ủy quyền cho ông Q tham gia tố tụng)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Anh Nguyễn V Q, chị Ngô T T T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T V tổng số nợ còn thiếu tại Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN1911191881459 ký ngày 21/11/2019 và các khế ước nhận nợ kèm theo tạm tính đến hết ngày 20/11/2022 là: 642.290.764đ (sáu trăm bốn hai triệu, hai trăm chín mươi nghìn, bảy trăm sáu tư đồng), trong đó nợ gốc là 452.549.925đ (bốn trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm bốn chín nghìn, chín trăm hai mươi lăm đồng); nợ lãi: 160.364.111đ (một trăm sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi tư nghìn, một trăm mười một

đồng) và lãi chậm trả: 29.376.728đ (hai chín triệu, ba trăm bảy sáu nghìn, bảy trăm hai tám đồng).

Anh Nguyễn V Q, chị Ngô T T T phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 21/11/2022 đến khi tất toán khoản vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN1911191881459 ký ngày 21/11/2019 và các khế ước nhận nợ kèm theo.

b. Trường hợp anh Nguyễn V Q, chị Ngô T T T không thực hiện đúng hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng cho vay hạn mức thì Ngân hàng TMCP Việt Nam T V được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cụ thể:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 26, diện tích 157m² tại thôn L T, xã D L, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh theo Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT122073, sổ vào sổ cấp GCN: CS000398 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 24/10/2019.

Trường hợp phát mại tài sản trên mà không đủ thanh toán cho khoản vay thì anh Nguyễn V Q, chị Ngô T T T phải tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

c. Về án phí: Anh Nguyễn V Q, chị Ngô T T T phải chịu 14.845.815đ (Mười bốn triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn, tám trăm mười lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam T V 14.850.000đ (Mười bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004549 ngày 16/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Q định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./..

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh, huyện Yên Phong;
- CC THADS huyện Yên Phong;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà